

CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD XNK BÌNH THẠNH

GILIMEX

334A Phan Văn Trị, Phường 11, Quận Bình Thạnh, TP HCM

Điện thoại: 08-35108508 – Fax: 08-35510585

Số :01/2022KT/CV - GIL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

V/v: Giải trình báo cáo tài chính năm 2021 công ty mẹ sau kiểm toán

TP. HCM, Ngày 31 Tháng 03 Năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM

Công ty cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh giải trình 1 số điểm kiểm toán ghi nhận trên báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2021 đã kiểm toán như sau:

Nội dung	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm toán	Chênh lệch	Ghi chú
Tiền	379.558.782.225	379.558.482.225	(300.000)	Điều chỉnh ghi nhận phần chi tiền mặt cho chi phí nghỉ mát trong năm
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	846.178.845.122	846.170.925.122	(7.920.000)	Điều chỉnh căn trừ công nợ phải thu khách hàng và phải trả nhà cung cấp của cùng một đối tượng.
Phải thu ngắn hạn khác	17.219.997.536	18.787.091.649	1.567.094.113	Điều chỉnh trình bày phải thu khác, phải trả khác
Hàng tồn kho	595.198.022.568	595.200.046.997	2.024.429	Điều chỉnh lại hàng tồn kho do phân bổ lại chi phí công cụ, dụng cụ
Chi phí trả trước ngắn hạn	1.894.823.307	1.894.585.269	(238.038)	Điều chỉnh phân bổ lại công cụ, dụng cụ và điều chỉnh phân loại tài sản cố định và chi phí phân bổ.
Tài sản cố định hữu hình	184.976.677.354	185.036.193.721	59.516.367	Điều chỉnh chỉnh phân loại tài sản cố định và chi phí phân bổ.
Chi phí trả trước dài hạn	11.774.814.145	11.721.134.897	(53.679.248)	Điều chỉnh chỉnh phân loại tài sản cố định và chi phí phân bổ.
Phải trả người bán ngắn hạn	959.656.977.898	959.649.057.898	(7.920.000)	Điều chỉnh căn trừ công nợ phải thu khách hàng và phải trả nhà cung cấp của cùng một đối tượng.
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	42.278.679.152	42.301.720.593	23.041.441	Điều chỉnh lại thuế thu nhập doanh nghiệp do thay đổi lợi nhuận trước thuế
Phải trả người lao động	57.908.950.332	58.082.370.332	173.420.000	Điều chỉnh trích bổ sung khoản phải trả người lao động
Chi phí phải trả ngắn hạn	687.918.318	686.118.318	(1.800.000)	Điều chỉnh giảm chi phí nghỉ mát
Phải trả ngắn hạn khác	47.335.061.147	48.622.651.564	1.287.590.417	Điều chỉnh trình bày phải thu khác, phải trả khác & điều chỉnh giảm chi phí khen thưởng trong năm
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	821.981.798.035	822.073.963.800	92.165.765	Điều chỉnh do ảnh hưởng lợi nhuận trong năm
Doanh thu hoạt động tài chính	89.602.156.010	89.579.159.706	(22.996.304)	Điều chỉnh khoản ký quỹ tiền ngoại tệ trong năm
Chi phí quản lý doanh nghiệp	102.704.801.520	102.625.178.010	(79.623.510)	Điều chỉnh lại khấu hao, phân bổ công cụ, dụng cụ, trích bổ sung phải trả người lao động
Thu nhập khác	7.467.702.891	7.526.282.891	58.580.000	Điều chỉnh bổ sung khoản thu bồi thường do người lao động nghỉ việc
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	100.253.859.629	100.276.901.070	23.041.441	Điều chỉnh do thay đổi lợi nhuận trước thuế
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	358.527.748.270	358.619.914.035	92.165.765	Điều chỉnh do thay đổi lợi nhuận trước thuế & thuế thu nhập doanh nghiệp

Trên đây là giải trình của Công ty Gilimex về báo cáo tài chính công ty mẹ đã kiểm toán năm 2021.



DƯƠNG THỊ QUỲNH HOA



LÊ HÙNG